

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016

Căn cứ Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 19/7/2013 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy định về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan nhà nước tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016;

Căn cứ Thông báo số 257/TB-SNV ngày 01/8/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016.

Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Si Ma Cai năm 2016 với số lượng, chỉ tiêu và tiêu chuẩn cụ thể như sau:

#### **I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ CẦN TUYỂN:**

**1. Số lượng cần tuyển dụng:** 108 chỉ tiêu

**2. Tên vị trí, số người cần tuyển.**

2.1. Giáo viên bậc học Mầm non: 63 chỉ tiêu.

2.2. Giáo viên cấp học Tiểu học: 26 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên Tiểu học dạy các môn là: 08 chỉ tiêu;

- Giáo viên Thể dục: 03 chỉ tiêu;

- Giáo viên Âm nhạc: 03 chỉ tiêu;

- Giáo viên Mỹ thuật: 02 chỉ tiêu;

- Giáo viên Tiếng Anh: 07 chỉ tiêu;

- Giáo viên Tin học: 03 chỉ tiêu.

2.3. Giáo viên cấp Trung học cơ sở: 19 chỉ tiêu, trong đó:

- Giáo viên Toán: 05 chỉ tiêu;

- Giáo viên Văn: 06 chỉ tiêu;

- Giáo viên Lịch sử: 01 chỉ tiêu;

- Giáo viên Thể dục: 01 chỉ tiêu;

- Giáo viên Tiếng Anh: 03 chỉ tiêu;

- Giáo viên Mỹ thuật: 02 chỉ tiêu;

- Giáo viên Tin học: 01 chỉ tiêu.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Đối tượng dự tuyển**

#### **1.1. Giáo viên Mầm non - Mã số: V.07.02.06**

a) Tốt nghiệp trung cấp sư phạm (TCSP) Mầm non trở lên (đối với người của tỉnh Lào Cai); tốt nghiệp CĐSP Mầm non loại Giỏi hoặc tốt nghiệp ĐHSP Mầm non trở lên (đối với người tỉnh ngoài).

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Thể hiện qua bài thi).

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (Thể hiện qua bài thi).

#### **1.2. Giáo viên Tiểu học - Mã số: V.07.03.09**

a) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ

- Giáo viên Tiểu học dạy các môn cơ bản: Tốt nghiệp TCSP Tiểu học trở lên (đối với người của tỉnh Lào Cai); tốt nghiệp CĐSP Tiểu học loại Giỏi hoặc tốt nghiệp ĐHSP Tiểu học trở lên (đối với người tỉnh ngoài);

- Giáo viên Thể dục: Tốt nghiệp CĐSP trở lên (đối với người của tỉnh Lào Cai); tốt nghiệp ĐHSP loại giỏi (đối với người tỉnh ngoài);

- Giáo viên Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật: Tốt nghiệp CĐSP trở lên hoặc tốt nghiệp Cao đẳng trở lên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (áp dụng đối với cả người trong và ngoài tỉnh).

b) Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Thể hiện qua bài thi).

Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên Tiếng Anh thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (Thể hiện qua bài thi).

#### **1.3. Giáo viên Trung học cơ sở - Mã số: V.07.04.12**

a) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

- Giáo viên dạy các môn cơ bản: Người của tỉnh Lào Cai, tốt nghiệp CĐSP trở lên hoặc tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở; tốt nghiệp ĐHSP loại khá trở lên (đối với người tỉnh ngoài);

- Giáo viên Thể dục: Tốt nghiệp CĐSP trở lên (đối với người của tỉnh Lào Cai); tốt nghiệp ĐHSP loại giỏi (đối với người tỉnh ngoài);

- Giáo viên Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật: Tốt nghiệp CĐSP trở lên hoặc tốt nghiệp Cao đẳng trở lên có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở (áp dụng đối với cả người trong và ngoài tỉnh).

b) Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Thể hiện qua bài thi).

Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên Tiếng Anh thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) Tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (Thể hiện qua bài thi).

## **2. Một số quy định cụ thể**

2.1. Người của tỉnh Lào Cai được xác định khi có 1 trong 3 điều kiện:

- Có hộ khẩu thường trú tại Lào Cai từ đủ 3 năm (36 tháng) trở lên, hiện đang sinh sống tại Lào Cai;

- Người tỉnh ngoài lấy vợ hoặc chồng người Lào Cai (có đăng ký kết hôn) có hộ khẩu thường trú từ 1 năm (12 tháng) trở lên tại Lào Cai tính đến thời điểm nộp hồ sơ tuyển dụng;

- Người có hộ khẩu thường trú tại Lào Cai và có 3 năm học Trung học phổ thông tại Lào Cai.

*Trường hợp thí sinh cố tình giả mạo các giấy tờ trên để tham gia dự thi nếu bị phát hiện sẽ bị xóa tên khỏi danh sách dự thi, bị đình chỉ thi hoặc hủy bỏ kết quả nếu trúng tuyển.*

2.2. Người dự tuyển giáo viên THCS nếu đào tạo từ hai ngành trở lên (Ví dụ: Toán Lý, Hóa Sinh...) thì được dự tuyển một trong các chuyên ngành đã đào tạo.

## **3. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

3.1. Những người có đủ các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển:

- Người tỉnh Lào Cai và người tỉnh ngoài thỏa mãn điều kiện theo quy định tại mục 1 phần II Thông báo này;

- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có đơn đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng đào tạo đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cần tuyển;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;

- Có dị dạng về hình thể không phù hợp với nghề dạy học;

- Phát âm bị ngọng, lắp.

### III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Theo mẫu thống nhất do Sở Nội vụ phát hành, bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch (dán ảnh 4x6), có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang công tác;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Giấy chứng nhận sức khỏe (từ bệnh viện cấp huyện trở lên cấp) có giá trị 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng;
- Bản sao các văn bằng (Bằng tốt nghiệp THPT; Bằng tốt nghiệp chuyên nghiệp), chứng chỉ (Tiếng Anh, Tin học, nghiệp vụ sư phạm...) và kết quả học tập (có chứng thực) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

**Lưu ý:** Thí sinh tham gia đăng ký dự tuyển chỉ được nộp hồ sơ vào 01 vị trí dự tuyển và chịu trách nhiệm về hồ sơ tham gia đăng ký của mình. Nếu văn bằng, chứng chỉ...trong hồ sơ đăng ký dự tuyển không đúng sự thực Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Sĩ Ma Cai sẽ tiến hành hủy bỏ kết quả tuyển dụng (nếu trúng tuyển). Những trường hợp thí sinh không trúng tuyển Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Sĩ Ma Cai không thực hiện trả lại hồ sơ dự tuyển.

### IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

#### 1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển; người dự tuyển phải thực hiện các bài thi sau:

- a) Thi kiến thức chung: Thi viết; thời gian thi: 120 phút.
- b) Thi chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành, gồm 2 phần thi:
  - Thi viết; Thời gian thi: 180 phút.
  - Thi thực hành; Thời gian thi: 150 phút.
- c) Thi ngoại ngữ (Tiếng Anh): Thi viết; thời gian: 60 phút.
- d) Thi Tin học: Thi trắc nghiệm; thời gian: 30 phút.

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin, bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành là ngoại ngữ hoặc công nghệ thông tin thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ hoặc thi tin học văn phòng

#### 2. Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh hoặc Tin học

2.1. Miễn thi môn Tiếng Anh trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là Tiếng Anh nếu có một trong các điều kiện sau:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về chuyên ngành Tiếng Anh;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại các cơ sở đào tạo bằng Tiếng Anh ở Việt Nam.

2.2. Miễn thi môn Tin học trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành Công nghệ thông tin trở lên.

#### 3. Cách tính điểm

- 3.1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

3.2. Điểm các bài thi được tính như sau:

a) Thi kiến thức chung: Tính hệ số 1;

b) Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành: Phần thi viết hoặc thi trắc nghiệm tính hệ số 1; phần thi thực hành tính hệ số 2.

3.3. Kết quả thi là tổng số điểm của bài thi kiến thức chung và các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Trường hợp người dự tuyển thi ngoại ngữ, thi tin học, kết quả các bài thi này là điểm điều kiện và không tính vào tổng số điểm thi, trừ trường hợp ngoại ngữ và tin học là phần thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành.

#### **4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức**

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải tham dự đủ các bài thi quy định tại mục 1 phần V, mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên và được xác định theo nguyên tắc: Người trúng tuyển có kết quả thi cao hơn, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- b) Thương binh;
- c) Người hưởng chính sách như thương binh;
- d) Con liệt sĩ;
- đ) Con thương binh;
- e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- g) Người dân tộc ít người;
- h) Đội viên thanh niên xung phong;
- i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- l) Người dự tuyển là nữ.

4.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

4.4. Không bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

#### **5. Chính sách ưu tiên trong tuyển dụng**

5.1. Ưu tiên cộng 20 điểm vào kết quả thi đối với người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Lào Cai từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, hiện đang sinh sống tại Lào Cai (không phân biệt trình độ và loại hình đào tạo).

5.2. Việc thực hiện ưu tiên xét tuyển trước đối với người dân tộc thiểu số theo quy định tại Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 11/8/2014 của UBND tỉnh Lào Cai được thực hiện như sau:

- Người dự tuyển thuộc diện ưu tiên theo Quyết định 27/2014/QĐ-UBND, đăng ký dự tuyển vào viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2016-2017 thực hiện các nội dung thi tuyển cùng với các thí sinh khác tham gia dự tuyển không thuộc đối tượng ưu tiên theo Quyết định 27/2014/QĐ-UBND;

- Sau khi có kết quả thi tuyển, các Hội đồng tiến hành xét tuyển trước đối với thí sinh tham gia đủ các bài thi quy định tại mục 1 phần V Kế hoạch này, mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên; lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu của cùng vị trí tuyển dụng. Nếu người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên theo Quyết định 27/2014/QĐ-UBND có một trong các môn thi không đạt 50 điểm thì không trúng tuyển, khi đó lấy đến các thí sinh còn lại và theo kết quả điểm thi thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

#### **6. Tài liệu ôn thi:**

Danh mục tài liệu ôn thi được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ, cổng thông tin điện tử huyện Si Ma Cai. Các thí sinh tự sưu tầm tài liệu theo danh mục đã ban hành để ôn thi.

### **V. TỔ CHỨC THI TUYỂN**

#### **1. Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển:**

1.1. Địa điểm phát hành tiếp nhận hồ sơ: Tại Phòng Nội vụ huyện Si Ma Cai.

1.2. Thời gian phát hành và tiếp nhận: Từ ngày 02/8/2016 đến hết ngày 21/8/2016 (thực hiện tiếp nhận hồ sơ cả thứ 7, chủ nhật).

**Lưu ý:** Cá nhân tham gia dự tuyển trực tiếp đến nộp hồ sơ tại Phòng Nội vụ (Phòng Nội vụ không thực hiện tiếp nhận hồ sơ của các cá nhân tham gia dự tuyển thông qua các tổ chức, cá nhân khác hoặc gửi thông qua đường bưu điện).

**2. Tổ chức thi tuyển:** Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Si Ma Cai sẽ có thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm thi, sau khi thực hiện tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ của các thí sinh dự tuyển.

**3. Hội đồng tuyển dụng:** Do Chủ tịch UBND huyện quyết định thành lập

### **VI. LỆ PHÍ THI TUYỂN**

Lệ phí thi tuyển viên chức thực hiện theo quy định tại Thông tư 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức. Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo cụ thể mức thu lệ phí cho thí sinh tham gia dự thi.

Trên đây là thông báo về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2016, UBND huyện Si Ma Cai thông báo để các thí sinh có nhu cầu đăng ký tham gia dự tuyển; các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. /.

#### **Nơi nhận:**

- TTHU, HĐND, UBND huyện;
- Sở Nội vụ;
- Đài Truyền thanh huyện (TB);
- Cổng TTĐT huyện (đăng tải)
- UBND các xã;
- Lưu : VT, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

  
Nguyễn Văn Minh